

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2023/HS-ST

Ngày 30 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Á

Ông Nguyễn Hữu Tô

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chánh Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1979 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện M, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn S (chết) và bà Võ Thị H, sinh năm 1956; vợ: Lê Thị P, sinh năm 1981 và có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại, có mặt.

* *Bị hại:* Bà Huỳnh Thị H (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Đỗ Thế M, sinh năm 1956; địa chỉ: Khu phố Đ, phường S, thị xã N, tỉnh Bình Định chồng của bị hại.

- Anh Đỗ Thế Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố Đ, phường S, thị xã N, tỉnh Bình Định.

- Chị Đỗ Thị Bích H, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố Đ, phường S, thị xã N, tỉnh Bình Định.

- Chị Đỗ Thị Ngọc D, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố Đ, phường S, thị xã N, tỉnh Bình Định.

- Anh Đỗ Huỳnh D, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu phố Đ, phường S, thị xã N, tỉnh Bình Định.

Là các con của bị hại.

Ông M, anh Đ, chị D, anh D ủy quyền cho chị H, tại các văn bản ủy quyền ngày 14 và 15/8/2023)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đỗ Thị Bích H, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố Đ, phường S, thị xã N, tỉnh Bình Định.

(Chị H, ông M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

* *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH L

Người đại diện hợp pháp: Ông Trương Văn D - Giám đốc

Địa chỉ: Thôn Q, xã M, huyện A, tỉnh Bình Định, vắng mặt (ông D có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng E do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp có giá trị đến ngày 05/11/2026, lái xe thuê cho Công ty TNHH L. Ngày 10/8/2023, T được phân công điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 77F-000.xx chở khách từ thành phố Hồ Chí Minh về thị xã N. Khoảng 06 giờ 50 phút ngày 11/8/2023, T điều khiển xe ô tô đến đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc Khu phố Đ, phường S, thị xã N theo hướng Nam - Bắc, trên phần đường phía Đông, tốc độ khoảng 60km/h. Lúc này, T điều khiển xe sang trái (phần đường phía Tây ngược chiều) để vượt xe cùng chiều phía trước và vẫn giữ nguyên tốc độ. Cùng lúc, bà Huỳnh Thị H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77N2-92xx sang đường theo hướng Đông - Tây. Khi xe mô tô 77N2-92xx của bà H đến làn đường xe cơ giới phía Tây, cách xe ô tô của T khoảng 05m thì T đạp phanh, đánh tay lái về bên trái để né tránh nhưng không kịp, phần ốp nhựa phía trước bên phải, cản trước bên phải, cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải của xe ô tô 77F-000.xx tông vào phần thân bên trái xe mô tô 77N2-92xx dẫn đến tai nạn. Hậu quả, bà Huỳnh Thị H chết tại chỗ.

Theo kết luận số 269/KLGĐTT-PYBD ngày 17/8/2023 của T tâm pháp y tỉnh Bình Định, bà Huỳnh Thị H chết do sóc đa chấn thương.

Theo kết luận số 91/HĐĐGTS ngày 11/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự thị xã N, xe mô tô biển kiểm soát 77N2-92xx bị thiệt hại 8.617.000 đồng.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã tạm giữ, sau đó trả lại cho chủ sở hữu các tài sản: 01 xe ô tô biển kiểm soát 77F-000.xx, 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xe ô tô, 01 giấy biên nhận thế chấp xe ô tô biển kiểm soát 77F-000.xx; 01 xe mô tô biển kiểm soát 77N2-92xx và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Huỳnh Thị H. Hiện đang tạm giữ 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Văn T.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Nguyễn Văn T và Công ty TNHH L đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 265.000.000 đồng, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm; công ty không có yêu cầu về thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 77F-000.xx.

Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 06 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận giải quyết xong, không còn yêu cầu nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Văn T.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi gia đình của bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Bị cáo Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe hạng E đủ điều kiện điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 77F-000.xx của Công ty TNHH L. Vào lúc 06 giờ 50 phút, ngày 11/8/2023, tại đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc Khu phố Đ, phường S, thị xã N, tỉnh Bình Định, bị cáo điều khiển ô tô tham gia giao thông, vượt xe cùng chiều thiếu chú ý quan sát, đồng thời, điều khiển phương tiện không đúng phần đường quy định gây tai nạn làm chết 01 người.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với nội dung của Cáo trạng, với lời khai của bị cáo và với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử khẳng định: Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ và phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tham gia giao thông không đúng phần đường quy định đã xâm phạm đến tính mạng một người và xâm phạm đến trật tự giao thông, an toàn nơi công cộng, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn tại địa phương. Cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để đảm bảo tính răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng chủ xe tự nguyện khắc phục hậu quả gây ra; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.3] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Từ những phân tích, đánh giá như trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với lỗi vô ý, đã khắc phục hậu quả gây ra, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; do đó, không cần thiết phải cách ly bị

cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đã thỏa thuận giải quyết xong, không còn yêu cầu bồi thường nên miễn xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Văn T.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N về hình phạt không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 30/11/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo thử thách án treo. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không yêu cầu nên không xét.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Văn T.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự vắng mặt tòa phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai, hợp lệ để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã N;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã N;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự;
- Cơ quan THAHS thị xã N;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Thành